

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ TÀI CHÍNH

**BẢO CAO TQM TAT KET QA THUC HIEN
DE TAI KHOA HOC VA CONG NGHE CAP CO SO**

Tên đề tài: “Giải pháp nâng cao hiệu quả thẩm tra quyết toán vốn
đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”

Chủ nhiệm đề tài: Ths. Đinh Nguyệt Minh

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính Bắc Giang

Thời gian thực hiện: Tháng 02/2023 đến tháng 11/2023

Bắc Giang, tháng 11 năm 2023

**BẢO CAO TQM TAT KET QA THUC HIEN
DE TAI KHOA HOC VA CONG NGHE CAP CO SO**

Tên đề tài: “Giải pháp nâng cao hiệu quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”

Họ và tên chủ nhiệm đề tài: Ths. Đinh Nguyệt Minh.

Tên các công tác viên:

- Thạc sỹ Bùi Nguyệt Linh

- Thạc sỹ Ong Xuân Hoàng

- Thạc sỹ Nguyễn Thị Thanh Mai

- Thạc sỹ Nguyễn Thị Loan

- Cử nhân Đỗ Văn Tuấn

- Cử nhân Nguyễn Trung Thực

- Thạc sỹ Nguyễn Văn Hải

- Thạc sỹ Nguyễn Mạnh Hùng

- Cử nhân Nguyễn Tiến Thành

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính Bắc Giang

Địa chỉ: Số 01 Nguyễn Cao, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang.

Điện thoại: 0204.3.858802. **Fax:**

Thời gian thực hiện đề tài: Tháng 02/2023 đến tháng 11/2023.

I. KHAI QUÁT, NHỮNG THÔNG TIN CHUNG CỦA ĐỀ TÀI

1. Tính cấp thiết của Đề tài

Bắc Giang là một tỉnh miền núi nhưng có cả vùng trung du, đồng bằng xen kẽ. Lợi thế kinh tế của tỉnh là nông, lâm nghiệp, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, những năm gần đây, Bắc Giang cũng nhận được một số các chương trình, dự án đầu tư để thúc đẩy phát triển sản xuất, cơ sở hạ tầng và đã đạt được những thành công nhất định trong sự nghiệp đổi mới tổng thể về kinh tế, văn hoá, xã hội. Đồng góp vào sự thành công đó phải kể đến vai trò của các công cụ tài chính trong việc phân bổ và sử dụng hợp lý các nguồn lực và vai trò của các giải pháp kinh tế tài chính, góp phần tăng cường quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư công từ NSNN trên địa bàn tỉnh. Trong đó, quyết toán vốn đầu tư công từ nguồn NSNN đóng vai trò vô cùng quan trọng, góp phần không nhỏ đến việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, làm giảm thất thoát lãng phí NSNN.

Trong những năm qua, công tác quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ đã được thực hiện nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, không có tồn tại, khó khăn, vướng mắc. Công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành trên địa bàn tỉnh Bắc Giang cũng đã được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo, thực hiện nên đã có những chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, tình trạng vi phạm quy định về quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành vẫn còn tiếp tục xảy ra ở cấp huyện, xã. Từ năm 2018 - 2022, toàn tỉnh có 360 dự án vi phạm quy định về thời gian quyết toán, chủ yếu ở cấp huyện và cấp xã, gây ảnh hưởng đến việc quản lý vốn đầu tư của Nhà nước, gây nợ đọng xây dựng cơ bản. Bên cạnh đó, chủ đầu tư không tài toán được tài khoản của dự án, không hạch toán tăng tài sản kịp thời, gây khó khăn trong việc theo dõi, quản lý tài sản sau đầu tư.

Vì vậy việc nghiên cứu “Giải pháp nâng cao hiệu quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang” là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng.

2. Mục tiêu nghiên cứu đề tài

- Đánh giá thực trạng, tồn tại, hạn chế trong công tác thẩm tra, quyết toán vốn đầu tư công nguồn NSNN trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2018-2022.
- Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thẩm tra, quyết toán vốn đầu tư công nguồn NSNN trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2025.

3. Đối tượng, phạm vi và thời gian thực hiện đề tài

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Nghiên cứu thực trạng thẩm tra, quyết toán vốn đầu tư công nguồn vốn Ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2018-2022. Trên cơ sở phân tích những kết quả, tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân trong quá trình thẩm tra, quyết toán vốn đầu tư công, đề xuất các giải pháp nâng

cao hiệu quả thẩm tra, quyết toán vốn đầu tư công nguồn vốn Ngân sách Nhà nước giai đoạn 2023-2025 tại tỉnh Bắc Giang.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi nội dung:

+ Nghiên cứu những vấn đề liên quan đến quyết toán vốn đầu tư công nguồn vốn Ngân sách Nhà nước theo năm ngân sách và dự án hoàn thành trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

+ Nghiên cứu báo cáo kết quả điều tra, khảo sát 02 mẫu phiếu.
+ Nghiên cứu xây dựng 03 chuyên đề về công tác thẩm tra, quyết toán trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Phạm vi không gian: Đề tài được tiến hành nghiên cứu, khảo sát trực tiếp tại phòng Tài chính Kế hoạch các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn trong tỉnh; các đơn vị Sở, Ban, Ngành, Ban quản lý dự án ETXD cấp tỉnh, cấp huyện, các chủ đầu tư, các nhà thầu thi công.

- Phạm vi thời gian:

+ Số liệu được thu thập trong giai đoạn từ 2018 – 2022 và từ tháng 01/2023 đến 11/2023;

+ Kết quả nghiên cứu làm căn cứ đánh giá thực trạng công tác thẩm tra, quyết toán vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2018-2022 và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thẩm tra, quyết toán vốn đầu tư công giai đoạn 2023-2025.

3.3. Thời gian thực hiện đề tài

Từ tháng 02/2023 đến tháng 11/2023.

4. Nội dung nghiên cứu của đề tài

Theo nội dung Hợp đồng số 03/HD-BT.KHCN ngày 17/02/2023 giữa Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Tài chính, gồm:

* **Nội dung 1:** Xây dựng 02 mẫu phiếu điều tra để khảo sát thực trạng công tác thẩm tra quyết toán vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2018-2022.

* **Nội dung 2:** Tiến hành khảo sát 300 phiếu cho 02 nhóm đối tượng; 256 phiếu số 1 dành cho cán bộ, công chức công tác tại các phòng TCKH thành phố, huyện; kế toán xã; 44 phiếu số 02 dành các chủ đầu tư và các doanh nghiệp.

* **Nội dung 3:** Xây dựng báo cáo tổng hợp số liệu điều tra khảo sát

* **Nội dung 4:** Xây dựng 03 báo cáo chuyên đề

* **Nội dung 5:** Tổ chức 01 Hội thảo khoa học

* **Nội dung 6:** Xây dựng dự thảo Văn bản chỉ đạo của Sở Tài chính về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả thẩm tra quyết toán đối với vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

* **Nội dung 7:** Xây dựng báo cáo kết quả đề tài.

5. Phương pháp nghiên cứu

* Phương pháp điều tra, khảo sát bằng phiếu

Trên cơ sở phiếu điều tra được lập, đối tượng phối hợp trả lời các câu hỏi trong phiếu điều tra.

* Phương pháp ký thuật

Ngoài điều tra, khảo sát trực tiếp bằng phiếu giấy, nhóm nghiên cứu đã ứng dụng chuyên đổi số khi tiến hành khảo sát: 150 phiếu khảo sát được lập trên Google biểu mẫu để gửi cho các đơn vị ở xa như Lục Ngạn, Sơn Đông, Yên Thế...tiết kiệm được thời gian và chi phí di chuyển, vẫn đảm bảo chất lượng kết quả khảo sát.

* Phương pháp xử lý số liệu

Sử dụng phần mềm excel để xử lý số liệu.

* Phương pháp phân tích, tổng hợp

Sau khi thu thập phiếu điều tra, tiến hành đánh giá các phiếu để phân tích, xử lý thông tin thu thập được. Từ những thông tin đã thu thập được chúng tôi sử dụng phương pháp phân tích thông tin để đánh giá những thông tin, sử dụng thông tin phù hợp để đưa vào nội dung của đề tài. Phương pháp phân tích được chúng tôi sử dụng để phân tích, làm rõ thực trạng, tồn tại hạn chế và nguyên nhân, từ đó đưa ra những nhóm giải pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả thăm tra quyết toán vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

* Phương pháp chuyên gia

Trên cơ sở các bảng tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra, các báo cáo chuyên đề được xây dựng, chủ nhiệm đề tài đã tổ chức hội thảo khoa học để xin ý kiến đóng góp của Vụ Đầu tư – Bộ Tài chính; các Sở, Ban Ngành; Ban QLDA DTXD cấp tỉnh, cấp huyện; phòng Tài chính Kế hoạch các huyện, thành phố; UBND một số phường, xã, thị trấn tư vấn cho đề tài.

6. Kinh phí thực hiện đề tài

- Tổng kinh phí NSNN thực hiện đề tài: 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng chẵn) trong đó:

+ Kinh phí được khoán chi: 47.759.000 đồng.

+ Kinh phí không khoán chi: 12.241.000 đồng.

II. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI VÀ QUẢN LÝ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

1. Tổ chức triển khai đề tài

- Tổ chức thực hiện: Sở Tài chính là cơ quan chủ trì thực hiện đề tài. Ngay sau khi đề tài được phê duyệt, đơn vị chủ trì và chủ nhiệm đề tài đã phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện các nội dung của đề tài, cụ thể: Sở Tài chính đã phân công nhiệm vụ cho các cá nhân tham gia. Thực hiện ký kết, thanh lý hợp đồng thuê khoán chuyên môn theo đúng quy định. Cụ thể: - Hoàn thiện 02 mẫu phiếu điều tra khảo sát để khảo sát thực trạng công tác thăm tra quyết toán trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2018-2022.

- Triển khai kế hoạch điều tra: Phân công cán bộ điều tra 300 phiếu cho 02 nhóm đối tượng: 256 phiếu số 1 dành cho cán bộ, công chức công tác tại các phòng TCKH thành phố, huyện; kế toán xã; 44 phiếu số 02 dành các chủ đầu tư và các doanh nghiệp; sau đó tiến hành tổng hợp kết quả điều tra.

- Xây dựng 03 báo cáo chuyên đề: Chuyên đề 1: Thực trạng tham tra, quyết toán đối với vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2018-2022; Chuyên đề 2: Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động tham tra quyết toán vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh; Chuyên đề 3: Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tham tra, quyết toán vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2025.

- Tổ chức 01 Hội thảo khoa học vào ngày 06/9/2023.
- Xây dựng dự thảo văn bản chỉ đạo của Sở Tài chính về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả tham tra quyết toán đối với vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Xây dựng báo cáo kết quả đề tài.

Trong quá trình triển khai đề tài đã nhận được sự hỗ trợ, tư vấn, công tác của tổ chức, cá nhân, các chuyên gia thông qua các hình thức như: Xin ý kiến, hội thảo khoa học, thuê khoán thực hiện một số nhiệm vụ, nội dung của đề tài. Đơn vị chủ trì đề tài đã phối kết hợp cùng với đơn vị, các cá nhân xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phần việc của đề tài trên tinh thần hợp tác, hỗ trợ để đảm bảo đúng tiến độ.

* Kiểm tra, giám sát việc thực hiện:

Định kỳ, theo hợp đồng đã ký cơ quan quản lý (Phòng Quản lý KHCNC&SHTT) đã phối hợp với Sở Tài chính - cơ quan chủ trì và các đơn vị, cá nhân thực hiện kiểm tra theo tiến độ, kết quả đáp ứng được các nội dung, thời gian thực hiện và sử dụng kinh phí đúng mục đích.

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao từ phía lãnh đạo Sở Tài chính, sự hướng dẫn tận tình của Sở Khoa học và Công nghệ cũng như ý thức, trách nhiệm của các công sự thực hiện đề tài, công tác triển khai thực hiện đề tài đã đảm bảo chất lượng, tiến độ so với kế hoạch đặt ra.

2.2. Khó khăn

Đây là nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp cơ sở lần đầu tiên được Sở Tài chính thực hiện, các thành viên công sự đều mới lần đầu tham gia, do đó còn nhiều bỡ ngỡ trong tổ chức thực hiện.

3. Quản lý tài chính của đề tài

- Tổng kinh phí NSNN thực hiện đề tài: 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng chẵn) trong đó:

+ Kinh phí được khoán chi: 47.759.000 đồng.

+ Kinh phí không khoán chi: 12.241.000 đồng.

- Cơ quan chủ trì, chủ nhiệm đề tài đã triển khai thực hiện, quản lý và quyết toán đầy đủ các nội dung đảm bảo đúng các nội dung theo Hợp đồng đã ký. Tổng số tiền đã thanh quyết toán là 49.909.000 đồng, do nội dung chức Hội thảo khoa học trùng với nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị nên không tính chi phí.

4. Sản phẩm của đề tài

Theo Hợp đồng số 03/HD-BT.KHCN ngày 17/02/2023 giữa Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Tài chính Bắc Giang, chủ nhiệm đề tài đã hoàn thành và đã nộp đầy đủ kết quả, sản phẩm của đề tài vào ngày 24/11/2023 cho phòng Quản lý KHCNCSS&SHTT.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Kết quả điều tra

Thông qua kết quả điều tra, khảo sát cho thấy:

* Về quyết toán vốn đầu tư công nguồn NSNN hàng năm:

Trình tự lập, gửi, thẩm định và thông báo kết quả thẩm định báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn NSNN hàng năm đã chi tiết, đầy đủ, để thực hiện. Nội dung xét duyệt, thẩm định báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn NSNN hàng năm đã phù hợp. Thời hạn gửi báo cáo, thẩm định và thông báo kết quả thẩm định báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn NSNN hàng năm đã tương đối đầy đủ. Việc thẩm tra, quyết toán vốn đầu tư công nguồn NSNN hàng năm được thực hiện theo đúng tiến độ quy định của pháp luật.

* Về thẩm tra, quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành:

Hầu hết đều cho rằng cơ chế chính sách cũng như tổ chức bộ máy của Nhà nước về quản lý vốn đầu tư công nói chung và công tác thẩm tra, quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành nói riêng là tương đối đầy đủ.

Quy trình thực hiện thẩm tra, quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành không có khó khăn, vướng mắc.

Thời gian lập hồ sơ, thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành đã phù hợp.

Về cơ bản, hầu hết các dự án đều được thẩm tra, phê duyệt quyết toán đúng tiến độ theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện thẩm tra, quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành, cần bộ, công chức Nhà nước đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, phối hợp qua để đẩy nhanh tiến độ công việc. Tuy nhiên, những khó khăn vướng mắc thường gặp ở nội dung thẩm tra chi phí đầu tư (chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; chi phí xây dựng; chi phí thiết bị; chi phí quản lý dự án; chi phí tư vấn DTXD) và thẩm tra hồ sơ pháp lý của dự án. Hầu

hết các chủ đầu tư và nhà thầu đều nhiệt tình, phối hợp chặt chẽ với cơ quan Nhà nước trong việc cung cấp số liệu và hoàn thiện đầy đủ hồ sơ phục vụ công tác thẩm tra, quyết toán.

Thực tế cho thấy, tình trạng vi phạm quy định về thời gian quyết toán dự án hoàn thành trong những năm gần đây đang có xu hướng tăng trở lại. Đây vẫn là vấn đề nổi cộm, cần được khắc phục triệt để trong thời gian tới.

3. Xây dựng 01 dự thảo văn bản

Sau khi đánh giá thực trạng, nhóm nghiên cứu đã xây dựng dự thảo văn bản chỉ đạo của Sở Tài chính Bắc Giang về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả thẩm tra quyết toán đối với vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

4. Đánh giá thực trạng công tác thẩm tra quyết toán vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

4.1. Ưu điểm:

Theo số liệu thống kê, từ 01/01/2018 - 31/12/2022, toàn tỉnh đã thực hiện thẩm tra phê duyệt quyết toán được 7.274 dự án/công trình, với tổng giá trị quyết toán được duyệt là 22.245,3 tỷ đồng; giám trừ so với giá trị đề nghị quyết toán là 158,7 tỷ đồng (tỷ lệ giám 0,708%).

Số lượng dự án đầu tư công giám giá trị quyết toán được duyệt lại tăng lên, giá trị giám trừ quyết toán cũng tăng lên. Năm 2018, có 1.366 dự án với giá trị quyết toán được duyệt là 3.594,3 tỷ đồng; giám 24,02 tỷ đồng so với giá trị đề nghị quyết toán (tỷ lệ giám 0,66%). Đến năm 2022, có 1.080 dự án với giá trị quyết toán được duyệt là 4.776; giám 36,3 tỷ đồng so với giá trị đề nghị quyết toán (tỷ lệ giám 0,75%). Điều này chứng tỏ, trong những năm gần đây, tỉnh Bắc Giang không đầu tư dân trái mà tập trung nguồn lực đầu tư vào các lĩnh vực, các dự án trọng tâm, trọng điểm để tối ưu hoá hiệu quả đầu tư.

Theo phân cấp:

- Cấp tỉnh có 168 dự án/công trình với tổng giá trị quyết toán được duyệt là 7.685,4 tỷ đồng (chiếm 34,5% giá trị quyết toán tỉnh), giám trừ so với giá trị đề nghị quyết toán là 34,3 tỷ đồng (tỷ lệ giám 0,44%).

- Cấp huyện, thành phố có 2.150 dự án/công trình với tổng giá trị quyết toán được duyệt là 9.875,1 tỷ đồng (chiếm 44,3% giá trị quyết toán tỉnh), giám trừ so với giá trị đề nghị quyết toán là 48,25 tỷ đồng (tỷ lệ giám 0,48%).

- Cấp xã, phường, thị trấn có 4.956 dự án/công trình với tổng giá trị quyết toán được duyệt là 4.684,8 tỷ đồng (chiếm 21,2% giá trị quyết toán tỉnh), giám trừ so với giá trị đề nghị quyết toán là 76,1 tỷ đồng (tỷ lệ giám 1,59%).

Qua số liệu trên cho thấy, công tác quản lý vốn đầu tư công ở cấp tỉnh, cấp huyện, thành phố thực hiện tương đối tốt. Bên cạnh đó, chủ đầu tư, các đơn vị tư vấn quản lý, giám sát và nhà thầu thi công nắm chắc các quy định định của pháp luật, có đủ năng lực, có sự phối hợp chặt chẽ nên tỷ lệ giám trừ quyết toán

của các dự án cấp tỉnh, huyện, thành phố thấp hơn so với các dự án cấp xã, phường, thị trấn.

4.2. Tôn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Thứ nhất: Tình trạng vi phạm quy định về thời gian quyết toán.

Thứ hai: Hiệu quả công tác chỉ đạo, đôn đốc, tuyên truyền còn hạn chế; công tác tổng hợp báo cáo tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành của một số chủ đầu tư, UBND cấp huyện còn chưa đầy đủ, kịp thời, số liệu chưa chính xác nên chưa phản ánh đúng thực trạng.

Thứ ba: Chất lượng công tác thẩm tra, quyết toán tại cấp xã, phường còn thấp. Nhiều đơn vị cấp xã không thể tự thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành nhưng do phân cấp nên phải thực hiện. Cán bộ chưa kịp thời cập nhật các văn bản pháp lý liên quan để phục vụ thẩm tra, biểu mẫu báo cáo quyết toán không phù hợp với quy định hiện hành, nhiều hồ sơ quyết toán chưa đầy đủ theo quy định.

Thứ tư: Chất lượng thi công một số công trình cấp xã không đảm bảo theo hồ sơ thiết kế được duyệt nên không đủ điều kiện để chấp nhận nghiệm thu đưa vào sử dụng, dẫn đến chậm lập hồ sơ quyết toán. Bên cạnh đó, hồ sơ quản lý chất lượng của một số dự án/công trình không nghiệm thu rõ chủng loại vật tư, thiết bị gây khó khăn trong khâu thẩm tra, quyết toán vì không có cơ sở để đối chiếu.

Thứ năm: Công tác thanh tra, kiểm tra lĩnh vực quyết toán dự án hoàn thành chưa thường xuyên, xử lý vi phạm chưa triệt để. Tuy chế tài xử phạt trong lĩnh vực này được quy định tại nhiều văn bản nhưng việc xử phạt các công trình chậm quyết toán mới thực hiện ở cấp tỉnh mà chưa được các huyện quan tâm thực hiện.

Thứ sáu: Một số đơn vị chủ đầu tư, nhà thầu chưa quan tâm sát sao đến việc lập, trình hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành sau khi dự án được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

4.3. Nguyên nhân

Nguyên nhân thứ nhất là cơ chế chính sách quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình có sự thay đổi nhiều, hệ thống văn bản liên quan đến đầu tư xây dựng còn nhiều bất cập và thường xuyên thay đổi nên rất khó khăn trong công tác quản lý dự án cũng như thanh quyết toán các dự án.

Nguyên nhân thứ hai là năng lực trình độ của một số chủ đầu tư chưa đáp ứng được yêu cầu. Quá trình triển khai dự án chưa thực hiện đúng quy trình, thủ tục quản lý dự án, không xử lý dứt điểm vướng mắc nên khi thi công xong thiếu các văn bản cần thiết. Thực tế cho thấy, một số dự án chậm quyết toán vì chủ đầu tư, nhà thầu thiếu trách nhiệm, quản lý lỏng lẻo làm thất lạc hồ sơ, hồ sơ không đảm bảo chất lượng để làm căn cứ quyết toán.

Nguyên nhân thứ ba là sau khi hoàn tất việc xây dựng công trình, lượng vốn còn lại trong hợp đồng đã ký kết với chủ đầu tư thường rất ít nên nhiều nhà thầu không còn quan tâm tới công tác quyết toán. Bên cạnh đó, các nhà thầu cũng thường đàm nhán thi công nhiều công trình một lúc, nên không đủ nhân lực, thời gian để giải quyết hồ sơ quyết toán, dẫn đến chảy ỳ, kéo dài việc quyết toán.

Nguyên nhân thứ tư là số cán bộ làm công tác thẩm tra quyết toán của cơ quan chủ trì thẩm tra quyết toán còn ít. Các phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thành phố chỉ có từ 1-2 người, đặc biệt ở cấp xã chỉ có 1 người làm công tác quản lý tài chính, trong đó có công tác thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành.

Nguyên nhân thứ năm là do khâu thẩm định dự toán công trình không xác định rõ chủng loại vật tư thiết bị, khi thương thảo ký hợp đồng Chủ đầu tư và đơn vị thi công không xác định rõ chủng loại vật tư, thiết bị đưa vào công trình.

IV. GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG THẨM TRA QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC GIANG GIAI ĐOẠN 2023-2025.

1. Nhóm giải pháp liên quan đến cơ chế chính sách:

- Quy định các mức xử phạt cụ thể đối với chủ đầu tư; đối với nhà thầu, đối với cơ quan quản lý đầu tư và xây dựng... vì phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán dưới 12 tháng, từ 12 tháng đến 24 tháng và trên 24 tháng, để có việc thực hiện các quy định pháp luật được nghiêm minh hơn.

- Cần quy định chế độ biểu dương, khen thưởng cho các chủ đầu tư thực hiện tốt công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định và các cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ thực hiện thẩm tra quyết toán vốn đầu tư.

- Đối với cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán khi sử dụng kết luận, kiến nghị kiểm toán phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình. Quy định như trên nhằm nâng cao trách nhiệm của cơ quan, người phê duyệt quyết toán.

2. Nhóm giải pháp liên quan đến tổ chức bộ máy của nhà nước về quyết toán vốn đầu tư công:

- Tăng cường tập huấn công tác quản lý đầu tư xây dựng và quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành cho đối tượng là chủ tài khoản và cán bộ tài chính cấp xã để có đủ năng lực chuyên môn thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp.

- Nâng cao năng lực tự học, khả năng tư duy, sắp xếp công việc khoa học để xử lý công việc hiệu quả hơn.

- Quan tâm hơn tới Công tác thi đua khen thưởng

3. Nhóm giải pháp về tổ chức thực hiện:

- Tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc, quản trị để làm tốt công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành.

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng thi công dự án.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên

- Tăng cường kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư công đối với các

đơn vị.

- Với các Chủ đầu tư, Ban QLDA, nhà thầu:

+ Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, đưa nội dung chấp hành quy định đối với công tác quyết toán dự án hoàn thành là một tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua, khen thưởng đối với cá nhân, tập thể và người đứng đầu cơ quan, đơn vị chủ đầu tư, ban quản lý dự án.

+ Các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án chỉ định thầu hoặc lập hồ sơ mời thầu bỏ sung tiêu chí: "Nhà thầu tham dự không được vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán trong vòng 24 tháng".

+ Các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án chấp hành nghiêm quy định về thời gian lập hồ sơ; nâng cao năng lực, tuân thủ quản lý dự án đầu tư; chủ động phối hợp với cơ quan tham tra quyết toán cung cấp thông tin, giải trình... trong giai đoạn tham tra quyết toán.

V. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

1. Kết luận

Việc đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả tham tra quyết toán vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang là yêu cầu cấp thiết, quan trọng và mang tính thực tiễn. Trên cơ sở phân tích thực trạng cũng như những tồn tại trong công tác quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước trong thời gian qua, làm căn cứ đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả tham tra quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành. Qua đó, góp phần đẩy nhanh tiến độ công tác tham tra, phê duyệt quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Đồng thời, góp phần đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của địa phương nói riêng và toàn tỉnh nói chung.

2. Đề nghị

2.1. Đối với cơ quan Trung ương:

- Các Bộ (Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và đầu tư ...) cần rà soát những tồn tại, bất cập của hệ thống chính sách để tham mưu sửa đổi đồng bộ các văn bản hướng dẫn thi hành Luật xây dựng, Luật đầu thầu và các Nghị định hướng dẫn công tác quản lý đầu tư và xây dựng của Chính phủ. Việc ban hành các văn bản hướng dẫn phải tuân theo các quy định của Luật xây dựng, Luật đầu thầu và các Nghị định hướng dẫn của Chính phủ và phải tiếp thu ý kiến đóng góp của các Bộ, các địa phương có liên quan, có như vậy thì hệ thống các cơ chế chính sách điều chỉnh công tác quản lý đầu tư và xây dựng mới bám sát được thực tiễn, mới có tính khả thi cao.

- Bộ Tài chính cần nghiên cứu, tham mưu quy định về mức phạt đối với nhà thầu kiểm toán khi có kết quả kiểm toán thiếu chính xác. Nền quy định nhà thầu kiểm toán phải chịu toàn bộ trách nhiệm vật chất đối với những thiệt hại gây ra cho người sử dụng kết quả kiểm toán, có như vậy mới nâng cao được chất lượng báo cáo kiểm toán nơi chung và báo cáo kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành nói riêng.

2.2. Đối với UBND các huyện, thành phố:

- Tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn, đặc biệt đối với các đơn vị xã, phường, thị trấn. Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Chỉ đạo Phòng TCKH kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các chủ đầu tư tập hợp hồ sơ, chứng từ để lập báo cáo quyết toán, đồng thời đẩy nhanh tiến độ thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành; phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm tra, báo cáo quyết toán đối với các dự án/ công trình do cấp xã quyết định đầu tư nhưng không đủ năng lực tự thẩm tra, đảm bảo xử lý dứt điểm các dự án hoàn thành nhưng chưa quyết toán.

- Giao phòng Tài chính Kế hoạch các huyện, thành phố công khai danh sách các dự án vi phạm thời gian lập báo cáo quyết toán do địa phương quản lý; xử phạt nghiêm đối với các chủ đầu tư, nhà thầu vi phạm quy định về quyết toán công trình hoàn thành theo Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/1/2022 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng.

- Kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu và các cán bộ có liên quan của các cơ quan, đơn vị còn để tồn đọng các dự án chậm lập hồ sơ quyết toán; đồng thời, không để nhà thầu có vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành được tham gia đầu thầu dự án, gọi thầu mới theo quy định.

- Thực hiện chế độ báo cáo tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành thuộc phạm vi quản lý, báo cáo các dự án chậm lập hồ sơ quyết toán, các chủ đầu tư và nhà thầu vi phạm thời gian quyết toán đảm bảo thời gian, số liệu chính xác và chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung, số liệu gửi Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tài chính theo quy định.

2.3. Đối với các đơn vị Chủ đầu tư:

- Khẩn trương đôn đốc các đơn vị liên quan tập hợp hồ sơ để lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành gửi đến cơ quan tài chính thẩm tra đối với các dự án, công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.

- Rà soát danh mục các công trình, dự án đã đưa vào sử dụng nhưng chưa lập báo cáo quyết toán gửi cơ quan tài chính cùng cấp, nêu rõ tiến độ lập báo cáo quyết toán, nguyên nhân, lý do cụ thể. Trường hợp có vướng mắc không lập

được hồ sơ quyết toán có văn bản xin ý kiến cấp thẩm quyền hoặc cơ quan tài chính cùng cấp để giải quyết.

- Khi thương thảo, ký kết hợp đồng thi công xây dựng xem xét bỏ sung điều khoản về xử phạt khi nhà thầu thi công chậm lập hồ sơ quyết toán theo quy định.
- Kịp thời lập hồ sơ thanh toán, thu hồi các khoản công nợ theo quyết định phê duyệt quyết toán, thực hiện tất toán tài khoản và đóng mã dự án theo quy định./.

**XÁC NHẬN CỦA
CƠ QUAN CHỦ TRÌ**



Nguyễn Thuý Linh

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI


Đinh Nguyệt Minh